VP UBND HẢI PHÒNG
LƯU TRỮ

(9)

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
------ *** ------

Số : 2383 /QĐ-TCCQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------*()*----------

Hải Phòng, ngày 11 tháng 10 năm 1996

Quyết định của Ủy ban Nhân dân thành phố số 2383-QĐ/TCCQ ngày 11 tháng 10 năm 1996 về việc thành lập Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND;

- Căn cứ quyết định số 852/TTg, ngày 28/12/1995 của Thủ tướng Chính Phủ về việc thành lập một số tổ chức ở địa phương; Thông tư số 07/LB-TT ngày 24/4/1996 của Liên bộ Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Ban tổ chức-cán bộ Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn ;

- Xét đề nghị của Ông Trưởng ban Ban tổ chức chính quyền thành phố ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng, trên cơ sở tổ chức và sắp xếp lại Sở Nông Lâm nghiệp và Sở Thuỷ lợi.

Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn của UBND thành phố, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thuỷ lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn thành phố .

Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn là đơn vị dự toán cấp I, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước Thành phố. Sở chịu sự quản lý toàn diện và trực tiếp của UBND thành phố và sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn .

Điều 2 : Nhiệm vụ chủ yếu và bộ máy của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn như sau :

1-/ ***Nhiệm vụ chủ yếu*** :

1 - Trình UBND thành phố về chiến lược, qui hoạch tổng thể, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm của ngành và tổ chức chỉ đạo hướng dẫn thực hiện sau khi được UBND thành phố phê duyệt về các lĩnh vực : trồng trọt, chăn nuôi, chế biến nông sản và phát triển ngành nghề nông thôn; Quản lý tài nguyên nước, quản lý việc xây dựng, khai thác các công trình thuỷ lợi, công tác phòng chống bão lụt, bảo vệ đê điều, quản lý khai thác và phát triển các dòng sông, quản lý nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn; Quản lý, bảo vệ và phát triển vốn rừng, trồng rừng, khai thác và chế biến lâm sản; Quản lý Nhà nước các hoạt động dịch vụ thuộc ngành .

2 - Chủ trì, phối hợp với các ngành, cấp chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện các chính sách về nông nghiệp và phát triển nông thôn .

3 - Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các công tác: khuyến nông, lâm nghiệp, công tác thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, phân bổ lao động, dân cư, phát triển vùng kinh tế mới, bảo vệ công trình thuỷ lợi, đê điều và các dòng sông trên địa bàn Thành phố .

4 - Thống nhất quản lý công tác giống cây, con ; Tổ chức quản lý chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành, chất lượng hàng hoá nông, lâm sản ; quản lý công tác an toàn các công trình đê đập, an toàn lương thực, phòng chống dịch bệnh động, thực vật... thuộc phạm vi trách nhiệm được giao theo quy định của pháp luật .

5 - Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban chỉ huy phòng chống bão lụt thành phố .

6 - Thực hiện công tác thanh tra Nhà nước và thanh tra kiểm tra, chuyên ngành.

7 - Thực hiện công tác tổ chức-cán bộ theo phân cấp. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với các doanh nghiệp trong ngành theo sự uỷ quyền của UBND thành phố .

8 - Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thành phố giao .

Nhiệm vụ cụ thể của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện theo qui định tại Thông tư số 07/LB-TT ngày 24/4/1996 của Liên bộ : Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn và Ban tổ chức-cán bộ Chính Phủ .

II-/ ***Tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn trước mắt gồm*** : Giám đốc, giúp việc Giám đốc có một số phó Giám đốc và các phòng chức năng giúp việc gồm có :

1- Văn phòng Sở

2- Phòng tổ chức cán bộ

3- Phòng tài chính kế toán

4- Phòng kế hoạch và đầu tư

5- Thanh tra Sở

6- Phòng trồng trọt và lâm nghiệp

7- Phòng chăn nuôi

8- Phòng chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn

9- Phòng chế biến nông sản và ngành nghề nông thôn

10- Phòng thẩm định dự án xây dựng cơ bản

11- Phòng thủy nông

12- Phòng đê điều

+ ***Các chi cục Nhà nước chuyên ngành:***

1- Chi cục bảo vệ thực vật

2- Chi cục thú y

3- Chi cục di dân và phát triển vùng kinh tế mới

4- Chi cục kiểm lâm nhân dân (trên cơ sở Hạt kiểm lâm hiện nay)

+ ***Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc :***

1- Trung tâm khuyến nông

2- Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn (trên cơ sở Ban quản lý chương trình nước sinh hoạt nông thôn hiện nay)

3- Ban quản lý dự án khu vực các công trình thủy lợi

4 - Trung tâm cải tạo đất mặn phèn .

+ ***Biên chế của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn*** và các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở do UBND thành phố giao hàng năm. Trước mắt, trong năm 1996 biên chế quản lý hành chính của Sở là số cán bộ công chức hiện có của Sở nông lâm nghiệp và Sở Thủy lợi

Điều 3: Quy định trách nhiệm.

1- Giám đốc Sở Nông lâm nghiệp và Giám đốc Sở thủy lợi có trách nhiệm kiểm kê cơ sở vật chất, lao động, hồ sơ tài liệu ... để bàn giao cho Giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định tại điều 1.

2- Giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn có trách nhiệm:

- Tiếp nhận nhiệm vụ và tổ chức, lao động, hồ sơ tài liệu ... của Sở nông lâm nghiệp và Sở thủy lợi ; kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại điều 2.

- Soạn thảo quy chế tổ chức, hoạt động của Sở qua Ban Tổ chức chính quyền thành phố thẩm định để trình UBND thành phố phê duyệt .

3- Giao cho Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền thành phố cùng Giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn UBND các huyện, thị xã thành lập phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quyết định 852/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 07/LB-TT của Liên bộ.

Điều 4: Các Ông (Bà) Chánh văn phòng UBND thành phố, Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền thành phố, Giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, Giám đốc Sở nông lâm nghiệp, Giám đốc Sở Thủy lợi, Thủ trưởng các ngành liên quan , Chủ tịch UBND các huyện, quận, thị xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi gửi :
- *Bộ NN và PTNN, Ban TCCB CP) Để*
- *TTTU, TTHĐND - TP) báo cáo*
- *CT và các Phó CT UBND TP) Để*
- *Ban TCTU, KTTU) biết*
- *Như điều 4*
- *Lưu VP UBND, TCCQ TP*

TM/UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Chủ tịch

TRẦN HUY NĂNG